

Số: 30/2019/HSST

Ngày: 22 -4- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/HSST-QĐ ngày 09/4/2019 đối với bị cáo:

LÊ LAN A, sinh năm 1998 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: tổ 8, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Lê Văn N và bà Cao Thị B; chồng Lê Văn Đ và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến ngày 23/01/2019 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Lan A nghiện chất Methamphetamine (ma túy đá) từ tháng 8 năm 2018 đến nay. Vào ngày 13 tháng 01 năm 2019, A đến khu vực Khu công nghiệp Sóng Thần, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, A nhờ Châu (không xác định được nhân thân) mua dùm 800.000 đồng ma túy đá rồi mang về xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2019, A giấu gói ma túy trong quần lót rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 93B1-163.04 đến phòng trọ của Nguyễn Văn H (đang bị khởi tố trong vụ án khác) để bán điện thoại di động. Tại đây, có Lâm Quốc D, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Hoàng L, Đỗ Trọng Ph, H đang sử

dụng ma túy đá. Anh và Nguyễn Thị Kim Tr ngồi chơi điện tử trong điện thoại di động. Khoảng 05 phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra thủ tục hành chính thu giữ trong quần lót của Anh 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 03cm x 03cm.

Tại kết luận giám định số 229/2019/GĐKTHS, ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nylon thu giữ trong người Lê Lan A là ma túy, có khối lượng 0,6501g, là Methamphetamine

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 22, bên trong có chứa 0,5816g ma túy đá của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng-đỏ biển số 93B1-163.04 là xe của ông Lê Văn Phương, ông Phương không biết Lê Lan A sử dụng để cất giữ ma túy nên Cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho ông Phương.

Bản cáo trạng số 33/CTr-VKS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Lan A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Lan A mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại tổ 4, ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Lê Lan A có hành vi cất giấu trong người 0,6501 gam chất màu trắng nhằm mục đích sử dụng. Kết luận giám định xác định chất màu trắng thu giữ trên người của Lê Lan A là ma túy tổng hợp Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng số 33/CTr-VKS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 22, bên trong có chứa 0,5816g ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo pH chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Lan A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Lê Lan A01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 23/01/2019.
3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 22, bên trong có chứa 0,5816g ma túy đá của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo pH chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng